UBND TỈNH AN GIANG
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Số:9785 /SKHCN - CĐS
Về việc hướng dẫn triển khai thực hiện Thông tư số 57/2026/TT-BKHCN ngày 15/9/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

An Giang, ngày 13 tháng 10 năm 2026

Kính gửi:
- Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu;
- Các doanh nghiệp viễn thông.

Căn cứ Công văn số 5006/UBND-KGVX ngày 07 tháng 10 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Thông tư số 57/2026/TT-BKHCN ngày 15/9/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

Để tổ chức thực hiện tốt các nội dung về cung cấp và hỗ trợ sử dụng dịch vụ viễn thông công ích tại địa bàn tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ đề nghị Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và doanh nghiệp viễn thông phối hợp thực hiện nội dung sau:

1. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

a) Tổ chức phổ biến, thông tin, tuyên truyền rộng rãi chính sách hỗ trợ sử dụng dịch vụ viễn thông công ích đến các đối tượng thụ hưởng tại địa bàn để biết và thực hiện đăng ký hưởng hỗ trợ khi có nhu cầu theo quy định.

b) Tiếp nhận đăng ký và lập danh sách đối tượng được hỗ trợ

Tổ chức hướng dẫn, tiếp nhận đăng ký của các đối tượng thuộc địa bàn quản lý; rà soát, lập và cập nhật hằng tháng các danh sách biến động, điều chỉnh thông tin theo quy định tại Điều 30 và Điều 31 của Thông tư số 57/2026/TT-BKHCN.

*** Về thủ tục do đối tượng được hỗ trợ thực hiện**

- Đăng ký sử dụng dịch vụ viễn thông phổ cập: Đơn đăng ký sử dụng dịch vụ viễn thông phổ cập theo Mẫu số 03, Phụ lục IV của Thông tư số 01/2026/TT-BKHCN ngày 15 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ (Thông tư số 01/2026/TT-BKHCN) và mục 1 hướng dẫn số 04/HTSD, Phụ lục III của Thông tư số 57/2026/TT-BKHCN.

- Đề nghị chuyển đổi doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông phổ cập hoặc chấm dứt việc nhận hỗ trợ sử dụng dịch vụ viễn thông phổ cập: Phiếu đề nghị theo Mẫu số 01/HTSD, Phụ lục III của Thông tư số 57/2026/TT-BKHCN.

*** Về thủ tục do Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thực hiện (lập và gửi danh sách biến động hằng tháng)**

Trước ngày 15 hằng tháng, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu rà soát, thống

kê và lập các danh sách, gồm:

- Danh sách đối tượng đăng ký nhận hỗ trợ sử dụng dịch vụ viễn thông phổ cập: Theo Mẫu số 04, Phụ lục IV của Thông tư số 01/2026/TT-BKHCN và mục 2 hướng dẫn số 04/HTSD, Phụ lục III của Thông tư số 57/2026/TT-BKHCN.

- Danh sách đối tượng không đủ điều kiện nhận hỗ trợ sử dụng dịch vụ viễn thông phổ cập: Theo Mẫu số 04a, Phụ lục IV Thông tư số 01/2026/TT-BKHCN và mục 3 hướng dẫn số 04/HTSD, Phụ lục III của Thông tư số 57/2026/TT-BKHCN.

- Danh sách đối tượng đăng ký nhận hỗ trợ sử dụng dịch vụ viễn thông phổ cập điều chỉnh thông tin: Theo Mẫu số 04b, Phụ lục IV Thông tư số 01/2026/TT-BKHCN và mục 4 hướng dẫn số 04/HTSD, Phụ lục III của Thông tư số 57/2026/TT-BKHCN.

Sau khi rà soát, đối chiếu các đối tượng đăng ký nhận hỗ trợ. Ủy ban nhân dân xã, phương, đặc khu gửi các danh sách đề nghị xác nhận về Sở Khoa học và Công nghệ để rà soát, xác nhận, đồng thời gửi các cơ quan, đơn vị có liên quan theo quy định.

Sở Khoa học và Công nghệ gửi danh sách đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo đủ điều kiện nhận hỗ trợ sử dụng dịch vụ viễn thông phổ cập đến Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu để làm căn cứ rà soát, đối chiếu đối tượng đăng ký nhận hỗ trợ sử dụng dịch vụ viễn thông phổ cập trên địa bàn, bảo đảm nguyên tắc mỗi đối tượng chỉ được hỗ trợ sử dụng 01 (một) dịch vụ và do 01 (một) doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông công ích thực hiện.

***** Trường hợp đối tượng được hỗ trợ (hộ nghèo, hộ cận nghèo) đăng ký lần đầu: Khi tiếp nhận đơn đăng ký, công chức tiếp nhận đề nghị người đăng ký xuất trình Căn cước công dân/ Căn cước để đối chiếu thông tin và không yêu cầu nộp bản phô tô Căn cước công dân/ Căn cước. Công chức tiếp nhận căn cứ Quyết định phê duyệt danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo của xã, phường, đặc khu để kiểm tra, xác định người đăng ký có thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo. Trường hợp thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và chưa có tên trong danh sách đối tượng đủ điều kiện nhận hỗ trợ sử dụng dịch vụ viễn thông phổ cập do Sở Khoa học và Công nghệ đã xác nhận, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu chủ động lập danh sách theo Mẫu số 04, Phụ lục IV Thông tư số 01/2026/TT-BKHCN, mục 2 hướng dẫn số 04/HTSD, Phụ lục III của Thông tư số 57/2026/TT-BKHCN và gửi về Sở Khoa học và Công nghệ để thực hiện việc xác nhận theo quy định.

***** Trường hợp chuyển đổi doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông phổ cập: Căn cứ đề nghị của đối tượng được hỗ trợ, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu lập danh sách đối tượng đăng ký nhận hỗ trợ sử dụng dịch vụ viễn thông phổ cập theo Mẫu số 04 (đối với doanh nghiệp viễn thông mà đối tượng có nhu cầu chuyển đến) và danh sách đối tượng không đủ điều kiện nhận hỗ trợ sử dụng dịch vụ viễn thông phổ cập theo Mẫu số 04a (đối với doanh nghiệp viễn thông mà đối tượng có nhu cầu chuyển đi) theo Phụ lục IV Thông tư số 01/2026/TT-BKHCN, mục 3 hướng dẫn số

04/HTSD, Phụ lục III của Thông tư số 57/2026/TT-BKHCN và gửi Sở Khoa học và Công nghệ để thực hiện xác nhận theo quy định.

c) Hỗ trợ sử dụng dịch vụ viễn thông công ích

Thực hiện theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Mục III Điều 1 Quyết định số 777/QĐ-TTg ngày 30/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2030.

*** Hỗ trợ sử dụng dịch vụ viễn thông di động mặt đất hoặc dịch vụ truy nhập Internet băng rộng cố định mặt đất**

- Đối tượng: Hộ nghèo, hộ cận nghèo;

- Địa bàn, khu vực: Tại địa bàn tỉnh.

*** Hỗ trợ sử dụng dịch vụ truy nhập Internet băng rộng cố định mặt đất**

- Đối tượng: Cơ sở giáo dục mầm non (không bao gồm phân hiệu và điểm trường); cơ sở giáo dục phổ thông (bao gồm cả điểm trường, không bao gồm phân hiệu); trạm y tế xã (bao gồm cả điểm y tế/điểm trạm y tế xã); điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;

- Địa bàn, khu vực: Xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo.

*** Hỗ trợ sử dụng dịch vụ viễn thông trên mạng viễn thông cố định vệ tinh tầm thấp tại các khu vực chưa được cung cấp dịch vụ viễn thông di động mặt đất và dịch vụ Internet băng rộng cố định mặt đất**

- Đối tượng: Điểm cộng đồng[1].

- Nguyên tắc: Mỗi thôn chỉ được hỗ trợ 01 (một) điểm cộng đồng sử dụng dịch vụ viễn thông vệ tinh tầm thấp;

- Địa bàn, khu vực: Thôn thuộc xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi còn lại; thôn thuộc xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo.

d) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các doanh nghiệp viễn thông rà soát thực tế địa bàn; cung cấp, cập nhật thông tin về hộ dân, dân số, địa chỉ, vị trí và tình trạng tiếp cận dịch vụ viễn thông; đề xuất khu vực, hộ dân đáp ứng điều kiện xem xét phổ cập dịch vụ theo quy định tại Điều 9, Điều 10 và Điều 11 Thông tư số 57/2026/TT-BKHCN; chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin, số liệu do địa phương cung cấp.

---

[1] Điểm cộng đồng được hỗ trợ sử dụng dịch vụ viễn thông vệ tinh tầm thấp là điểm do Ủy ban nhân dân cấp xã đề xuất đảm bảo an toàn cho thiết bị hoạt động, không gian cho người dân đến sử dụng dịch vụ.

2. Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh

a) Cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đúng đối tượng, chất lượng, giá cước theo quy định; thực hiện thay đổi dịch vụ hoặc phối hợp thay đổi doanh nghiệp cung cấp dịch vụ theo danh sách được xác nhận; thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo theo điểm b, điểm c khoản 4 Điều 2 Quyết định số 777/QĐ-TTg và Thông tư số 57/2026/TT-BKHCN.

b) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ rà soát hiện trạng phủ sóng thông tin di động mặt đất và truy nhập Internet băng rộng cố định mặt đất tại các địa bàn, khu vực khó khăn chưa có dịch vụ viễn thông di động mặt đất, dịch vụ truy nhập Internet băng rộng cố định mặt đất theo quy định tại Điều 12 Thông tư số 57/2026/TT-BKHCN.

c) Định kỳ 06 tháng một lần, thực hiện đo kiểm kết quả cung cấp dịch vụ viễn thông công ích bằng công cụ đo tốc độ mạng Internet theo quy định tại Thông tư số 51/2026/TT-BKHCN; gửi báo cáo kết quả đo tốc độ Internet về Sở Khoa học và Công nghệ; chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của thông tin, dữ liệu và kết quả đo kiểm do đơn vị cung cấp theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương và doanh nghiệp viễn thông phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để được hướng dẫn, phối hợp xử lý.

Đề nghị Lãnh đạo các Quý cơ quan quan tâm chỉ đạo thực hiện việc cung cấp thông tin danh sách liên quan đến các tổ chức và hộ nghèo, hộ cận nghèo tại địa bàn tỉnh để phục vụ việc hỗ trợ cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2030 và gửi số liệu về Sở Khoa học và Công nghệ **trước ngày 15 tháng 10 năm 2026**.

Thông tin liên hệ: Sở Khoa học và Công nghệ, gặp ông Châu Đông Quang, chuyên viên Phòng Chuyển đổi số, số điện thoại 0919394960, hộp thư điện tử:cdquang.skhcn@angiang.gov.vn./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Sở KHCN: Ban Giám đốc, Phòng CĐS;
- Lưu: VT, cdquang.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
TỈNH AN GIANG

Trần Trung Hiếu